

# ĐỀ XUẤT MỤC TIÊU, CHUẨN KẾT QUẢ, KHUNG NỘI DUNG, ĐỊNH HƯỚNG HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CHƯƠNG TRÌNH MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN Ở TRUNG HỌC CƠ SỞ TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG SAU 2015

LƯU THU THỦY VÀ NHÓM NGHIÊN CỨU

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Email: thuyedcc@gmail.com

**Tóm tắt:** Trong Chương trình Giáo dục phổ thông sau năm 2015, môn Giáo dục công dân được quy định là một trong các môn học bắt buộc, được dạy từ lớp 6 đến lớp 9 của cấp Trung học cơ sở. Môn Giáo dục công dân giữ vai trò chủ chốt trong việc hình thành và phát triển ở học sinh những phẩm chất và năng lực quan trọng của người công dân Việt Nam; góp phần quan trọng vào việc hình thành và phát triển nhân cách học sinh, đặc biệt về mặt văn hóa, đạo đức, pháp luật, đáp ứng yêu cầu về người lao động trong thời kì công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Tác giả cùng nhóm nghiên cứu đã đưa ra đề xuất mục tiêu, chuẩn kết quả, khung nội dung, định hướng hình thức tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập Chương trình môn Giáo dục công dân ở trung học cơ sở trong Chương trình Giáo dục phổ thông sau 2015.

**Từ khóa:** Mục tiêu; chuẩn kết quả; khung nội dung; đánh giá; môn Giáo dục công dân; Chương trình Giáo dục phổ thông.

(Nhận bài ngày 03/6/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 29/7/2016; Duyệt đăng ngày 27/10/2016).

## 1. Đặt vấn đề

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông sau năm 2015, môn Giáo dục công dân (GDCC) được quy định là một trong các môn học bắt buộc, được dạy từ lớp 6 đến lớp 9 của cấp Trung học cơ sở (THCS).

Môn GDCC giữ vai trò chủ chốt trong việc hình thành và phát triển ở học sinh (HS) những phẩm chất và năng lực quan trọng của người công dân Việt Nam; góp phần quan trọng vào việc hình thành và phát triển nhân cách HS, đặc biệt về mặt văn hóa - đạo đức - pháp luật, đáp ứng yêu cầu về người lao động trong thời kì công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Căn cứ trên cơ sở lý luận và thực tiễn đã tiến hành nghiên cứu, chúng tôi đã xác định những quan điểm cơ bản để phát triển chương trình môn GDCC cấp THCS như sau:

### 2. Quan điểm phát triển chương trình

1) Chương trình môn GDCC ở THCS được xây dựng theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực cho người học.

Do vậy, chương trình phải được thiết kế theo quy trình lùi: Xác định mục tiêu môn học; Xác định chuẩn kết quả đầu ra và khung nội dung môn học. (Chuẩn kết quả đầu ra của môn học là sự cụ thể hóa mục tiêu phát triển năng lực của chương trình môn học); Xác định phương pháp đánh giá kết quả học tập môn học; Xác định phương pháp dạy học.

2) Xây dựng Chương trình môn GDCC ở THCS cần kế thừa, phát huy những điểm tích cực của Chương trình môn GDCC THCS hiện hành; Đồng thời tiếp thu kinh nghiệm xây dựng Chương trình môn GDCC/môn học tương ứng của các nước có nền giáo dục phát triển trong khu vực và trên thế giới.

3) Chương trình môn GDCC ở THCS phải nhằm hình thành và phát triển cho HS những phẩm chất và năng lực cụ thể, được lựa chọn, xác định dựa trên cơ sở:

- Các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội và Nhà nước Việt Nam về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, về đổi mới giáo dục phổ thông.

- Khung phẩm chất và năng lực trong Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể sau năm 2015.

- Quan điểm của một số nước trên thế giới về khung năng lực của người công dân thế kỉ XXI.

- Đặc điểm và nhu cầu phát triển của HS THCS Việt Nam hiện nay.

- Đặc trưng của môn GDCC.

4) Thiết kế chuẩn kết quả đầu ra môn GDCC ở THCS được thực hiện theo quy trình:

+ Xác định nội hàm của năng lực cần phát triển cho HS.

+ Phân tích các thành tố/hợp phần/cấu phần của năng lực (những yếu tố cơ bản tạo nên năng lực).

+ Xác định các chỉ báo (những biểu hiện cốt lõi của năng lực người học mà nhà giáo dục có thể quan sát được, đo đếm được).



+ Xác định mức chất lượng của năng lực (còn gọi là tiêu chí chất lượng, là các mức độ của năng lực mà người học đạt được khi đánh giá theo những tiêu chí nhất định. Những tiêu chí này có thể là những chỉ báo tách biệt, cũng có thể là tổng hợp nhiều chỉ báo).

5) Nội dung Chương trình môn GDCD ở THCS được tập trung vào ba lĩnh vực chính: Giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật và giáo dục kĩ năng sống. Nội dung chương trình cần đảm bảo tính tích hợp trong nội bộ môn học cũng như tích hợp với hoạt động trải nghiệm sáng tạo, với các môn học khác và với một số nội dung giáo dục xã hội như: An toàn giao thông, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống dịch bệnh hiểm nghèo, phòng chống tệ nạn xã hội...

6) Chương trình môn GDCD cần được thiết kế mở để các lớp, trường, địa phương, vùng, miền có thể thực hiện một cách linh hoạt cho phù hợp với đặc trưng văn hóa địa phương, với yêu cầu giáo dục và điều kiện thực tế về giáo viên, về HS, về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học,...

Chương trình phải dành khoảng 20% thời lượng cho việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tiễn và dạy học những vấn đề riêng cần quan tâm của lớp/trường/địa phương.

7) Chương trình môn GDCD ở THCS cần có sự liên thông với chương trình môn Giáo dục lối sống ở tiểu học và GDCD ở trung học phổ thông nhằm giúp HS phát triển các phẩm chất và năng lực của người công dân một cách liên tục, có hệ thống và bền vững.

Dựa trên các quan điểm phát triển chương trình trên, chúng tôi đã thiết kế Chương trình môn GDCD bao gồm: Mục tiêu, chuẩn kết quả, khung nội dung, định hướng phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn học của HS.

### 3. Mục tiêu môn học

Hoàn thành Chương trình môn GDCD ở THCS, HS sẽ tiếp tục phát triển các nền tảng đã có ở tiểu học, cụ thể:

- Phát triển các phẩm chất: Yêu quý và có trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng, đất nước, nhân loại và môi trường tự nhiên; khoan dung, trung thực, tự trọng, tự tin, tự lập, tôn trọng các quy định chung của cộng đồng; tuân thủ các quy định của pháp luật về quyền trẻ em, quyền và nghĩa vụ công dân trong gia đình, trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội.

- Có các năng lực: Tự bảo vệ, tự quản lí thời gian và tài sản cá nhân phù hợp với lứa tuổi THCS; Ứng phó tích cực với những thay đổi trong cuộc sống; Giải quyết vấn đề, tình huống đạo đức, pháp luật phức tạp hơn; Giao tiếp, ứng xử phù hợp với các quy tắc, chuẩn mực văn hóa - đạo đức xã hội và các quy định của pháp luật; Phân tích, đánh giá được một số hiện tượng đạo đức, pháp luật, chính trị - xã hội trong thực tiễn; Hợp tác với bạn bè và mọi người xung quanh trong công việc, học tập, hoạt động tập thể và hoạt động cộng đồng; Thực hiện các quyền và nghĩa vụ công dân phù hợp với lứa tuổi.

### 4. Chuẩn kết quả đầu ra

Dựa trên quy trình thiết kế chuẩn kết quả, chúng tôi đã tiến hành:

1) Xác định nội hàm của năng lực cần phát triển cho HS THCS qua môn GDCD, bao gồm: Năng lực công dân, năng lực tự quản lí và phát triển bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực giải quyết vấn đề thực tiễn, năng lực hợp tác, năng lực tư duy phê phán và tư duy sáng tạo.

2) Phân tích những năng lực trên theo các thành tố/hợp phần/cấu phần.

3) Xác định những biểu hiện cốt lõi có thể quan sát được, đo đếm được của mỗi năng lực.

4) Xác định các mức độ của năng lực mà HS đạt được khi đánh giá theo những tiêu chí nhất định.

### 5. Khung nội dung chương trình môn học

Nội dung chương trình môn GDCD cấp THCS tập trung vào ba lĩnh vực: Giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật và giáo dục kĩ năng sống. Khác với Chương trình THCS hiện hành: HS được học các bài đạo đức ở học kì I và học pháp luật ở học kì II; Trong Chương trình GDCD mới, các nội dung giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật và giáo dục kĩ năng sống sẽ được tích hợp với nhau một cách hợp lí trong từng phần, từng chủ đề của chương trình môn học. Nội dung chương trình được thiết kế theo cấu trúc đồng tâm về các mối quan hệ của HS với bản thân, gia đình, nhà trường, cộng đồng (địa phương, quốc gia, quốc tế) và môi trường tự nhiên; Đồng thời được phát triển dần về độ rộng và độ khó từ lớp 6 lên lớp 9, phù hợp với sự phát triển nhận thức của HS.

Năm mạch nội dung lớn là: 1/ Em với bản thân; 2/ Em và gia đình; 3/ Em và nhà trường; 4/ Em và cộng đồng; 5/ Em và môi trường tự nhiên.

Mỗi mạch nội dung trên có nhiệm vụ góp phần phát triển ở HS một số phẩm chất và năng lực nhất định theo mục tiêu môn học.

Dưới đây là khung nội dung môn học được chúng tôi đề xuất (Bảng 1).

### 6. Định hướng phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Quá trình dạy học môn GDCD phải là quá trình giáo viên tổ chức, hướng dẫn cho HS thực hiện các hoạt động học tập phù hợp; thông qua đó các em có thể phát hiện và chiếm lĩnh kiến thức và kĩ năng mới, thực hành, vận dụng được các chuẩn mực, giá trị, kĩ năng sống đã học vào trong cuộc sống. Các hoạt động này phải do giáo viên thiết kế, phù hợp với mục tiêu, nội dung của bài học; phù hợp với trình độ của HS và sở trường của giáo viên; với điều kiện, hoàn cảnh thực tiễn của lớp học, nhà trường, địa phương. HS sẽ hứng thú, thông hiểu, ghi nhớ và thực hiện những gì các em đã lĩnh hội được thông qua hoạt động chủ động, nỗ lực của chính mình.

Hoạt động dạy học môn GDCD phải đảm bảo cho HS được trải nghiệm thực tiễn, được tương tác với thầy, với bạn, với tài liệu học tập. Đồng thời, cần phải tổ chức toàn bộ cuộc sống của nhà trường, của mỗi lớp học một cách hợp lí, đúng đắn nhằm giúp HS tích lũy được nhiều kinh nghiệm về các quy tắc sống và ứng xử, được rèn luyện những hành vi tích cực, lành mạnh, an toàn một cách hệ thống nhằm làm cho các kinh nghiệm, hành vi đó dần dần trở thành nhu cầu và thói quen sống lành mạnh của HS. Hình thức tổ chức dạy học môn GDCD phải theo định hướng: Chú trọng tổ chức tự học theo cá

Bảng 1: Khung nội dung môn học được đề xuất

LỚP 6	LỚP 7	LỚP 8	LỚP 9
<b>I. Em với bản thân</b>			
1. Tôi là ai? 2. Tự chăm sóc bản thân 3. Thích ứng với những thay đổi 4. Giải quyết vấn đề của tôi 5. Phòng tránh bị buồn bán, xâm hại	1. Quản lí thời gian 2. Kiểm soát cảm xúc 3. Phòng, chống bạo lực học đường	1. Quản lí thu, chi trong gia đình 2. Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại	1. Mục tiêu cuộc sống 2. Tìm kiếm và tự tạo việc làm
Góp phần phát triển cho HS - Các phẩm chất: Tự trọng, tự tin, tự lập - Các năng lực: Công dân, tự quản lí và phát triển bản thân, giải quyết vấn đề, giao tiếp, tư duy phê phán và tư duy sáng tạo			
<b>II. Em và gia đình</b>			
	4. Em là một thành viên trong gia đình	3. Phòng, chống bạo lực gia đình	3. Phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống 4. Gia đình văn hóa
Góp phần phát triển cho HS: - Các phẩm chất: Yêu thương và có trách nhiệm với gia đình, tự lập, tuân thủ pháp luật - Các năng lực: Công dân, giải quyết vấn đề, giao tiếp, tư duy phê phán và tư duy sáng tạo			
<b>III. Em và nhà trường</b>			
6. Em với nhiệm vụ học tập	5. Em và trách nhiệm với trường, lớp		
Góp phần phát triển cho HS - Các phẩm chất: Tự trọng, tự tin, trách nhiệm, kỉ luật, trung thực - Các năng lực: Công dân, tự quản lí và phát triển bản thân, giải quyết vấn đề, giao tiếp, hợp tác, tư duy phê phán và tư duy sáng tạo			
<b>IV. Em và cộng đồng (địa phương, quốc gia, quốc tế)</b>			
7. Tôn trọng sự đa dạng, khác biệt giữa các cá nhân	6. Giữ chữ tín 7. Ứng xử trong thế giới mạng 8. Tôn trọng đa dạng văn hóa của các dân tộc trên đất nước Việt Nam	4. Bảo vệ lễ phải 5. Em với tài sản của bản thân, của người khác và của nhà nước 6. Tôn trọng đa dạng văn hóa của các dân tộc trên thế giới	5. Trung thực trong cuộc sống 6. Hòa bình
8. An toàn giao thông đường bộ	- An toàn giao thông đường thủy/đường sắt	7. Văn hóa giao thông 8. Em và trách nhiệm với cộng đồng. 9. Phòng chống tệ nạn xã hội	
9. Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 10. Truyền thống dân tộc Việt Nam	9. Em và di sản văn hóa	10. Bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	7. Em và trách nhiệm xây dựng Tổ quốc 8. Em và trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc 9. Việt Nam và Liên hợp quốc
Góp phần phát triển cho HS - Các phẩm chất: Yêu quê hương, đất nước, tự tôn dân tộc, trách nhiệm, trung thực, tôn trọng, tuân thủ pháp luật - Các năng lực: Công dân, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, tư duy phê phán và tư duy sáng tạo			
<b>V. Em và môi trường tự nhiên</b>			
	10. Em và nghĩa vụ bảo vệ môi trường		10. Ứng phó với biến đổi khí hậu
Góp phần phát triển cho HS - Các phẩm chất: Trách nhiệm, tuân thủ pháp luật - Các năng lực: Công dân, tự quản lí và phát triển bản thân, hợp tác, giải quyết vấn đề, tư duy phê phán và tư duy sáng tạo			



nhân của HS và có kết hợp với học theo cặp, theo nhóm, theo lớp; Kết hợp giữa dạy học trên lớp với tổ chức cho HS tham gia các hoạt động trải nghiệm thực tiễn ở ngoài lớp, ngoài trường.

**7. Định hướng đánh giá kết quả học tập của học sinh**

Đánh giá là một khâu quan trọng của quá trình dạy học môn Giáo dục lối sống và GDCD cho HS. Việc đánh giá kết quả học tập môn GDCD theo tinh thần đổi mới hướng tới mục đích chủ yếu là đánh giá những năng lực mà môn học có nhiệm vụ phát triển cho HS sau mỗi giai đoạn học tập. Đánh giá theo định hướng phát triển năng lực lấy kết quả đầu ra và các phương diện biểu hiện năng lực của người học làm căn cứ, chú ý đến các nội dung đánh giá mang tính tổng hợp, gắn với việc giải quyết các tình huống thực tiễn.

Như vậy, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực cần được thực hiện rộng rãi, đa chiều và được thiết kế theo nhu cầu phát triển và mức độ của HS.

Đánh giá kết quả học tập môn GDCD theo định hướng phát triển năng lực HS nhằm mục tiêu:

- Đánh giá mức độ phát triển năng lực của HS dựa theo chuẩn đầu ra của chương trình môn học.

- Xác định vùng phát triển hiện tại của người học để thiết lập kế hoạch can thiệp sư phạm trong quá trình giảng dạy trên lớp nhằm hỗ trợ người học có thể chuyển sang vùng phát triển gần trên cơ sở đường phát triển năng lực.

- Thông báo cho cha mẹ và các bên liên quan ở các cấp về thành tích, sự tiến bộ về khả năng của HS; xây dựng hồ sơ học tập về các kĩ năng của người học trong suốt quá trình học tập ở trường phổ thông.

- Cung cấp thông tin cho việc đánh giá, xem xét lại sự phù hợp của chuẩn đầu ra của Chương trình môn GDCD cũng như chất lượng của Chương trình dạy học môn GDCD được sử dụng trong lớp học.

Việc đánh giá kết quả học tập môn GDCD của HS phải kết hợp giữa đánh giá quá trình và đánh giá định kì.

Hình thức đánh giá quá trình là nhận xét. Các nhận xét phải dựa trên các bằng chứng xác thực từ kết quả

kiểm tra miệng; kết quả quan sát HS tham gia hoạt động học tập và hoạt động thực tiễn; nghiên cứu sản phẩm hoạt động của HS, đặc biệt là sản phẩm thực hành và ứng dụng, quan trọng nhất là quan sát cách HS giao tiếp, ứng xử, giải quyết các tình huống có vấn đề về đạo đức, pháp luật trong cuộc sống thực tiễn.

Để đánh giá quá trình học tập môn GDCD của HS, chúng ta cần sử dụng một số phương pháp đánh giá như: Quan sát, nghiên cứu hồ sơ học tập, tự đánh giá...

**8. Kết luận**

Trên đây là đề xuất của chúng tôi về mục tiêu, chuẩn kết quả, khung nội dung, định hướng phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn GDCD cấp THCS trong những năm sắp tới. Hi vọng những kết quả nghiên cứu này sẽ góp phần vào việc phát triển Chương trình môn GDCD của cấp học trong Chương trình Giáo dục phổ thông sau 2015 của nước nhà.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể (Dự thảo tháng 8 năm 2015)*.

[2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2006), *Chương trình môn Giáo dục công dân Trung học cơ sở*.

[3]. Bộ Giáo dục Trung Quốc, (2011), *Chương trình tiêu chuẩn môn Đạo đức và xã hội (Giáo dục nghĩa vụ)*, NXB Đại học Sư phạm Bắc Kinh.

[4]. *Chương trình Giáo dục công dân Pháp* (bản dịch).

[5]. Hà Nhật Thăng, (2000), *Thiết kế mục tiêu, nội dung và phương pháp giáo dục đạo đức cho học sinh trung học*, Báo cáo Tổng kết Đề tài Khoa học Công nghệ cấp Bộ, mã số B98- 49- TĐ43.

[6]. Lưu Thu Thủy (chủ biên), (2007), *Đổi mới phương pháp dạy học môn Giáo dục công dân ở trường trung học cơ sở*, Dự án Phát triển Giáo dục Trung học cơ sở.

[7]. Lưu Thu Thủy (chủ biên), (2007), *Giáo trình phương pháp dạy học môn Giáo dục công dân ở trung học cơ sở*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

**PROPOSING OBJECTIVE, BENCHMARK, THE CONTENT FRAMEWORK, ORIENTED FORMS OF TEACHING AND LEARNING, AND OUTCOMES ASSESSMENT IN CIVICS EDUCATION AT LOWER SECONDARY SCHOOLS IN GENERAL CURRICULUM AFTER 2015**

**Luu Thu Thuy and research team**  
**The Vietnam Institute of Educational Sciences**  
**Email: thuyedcc@gmail.com**

**Abstract:** *In educational curriculum after 2015, Civics education was defined as one of the compulsory subjects, taught from grade 6 to 9 at lower secondary level. This subject played a key role in the formation and development of citizens' qualities and important competencies; contributed to the formation and development of personality in terms of culture, ethics, law, meeting requirements of workers in the context of country's industrialization - modernization and international integration. The authors proposed objective, benchmark, the content framework, oriented forms of teaching and learning, and outcomes assessment in Civics subject at lower secondary schools in general curriculum after 2015.*

**Keywords:** *Objective; benchmark; content framework; assessment; Civics subject; general curriculum.*